

ĐỀ ÁN

**nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên đáp ứng yêu cầu
nhiệm vụ trong tình hình mới, nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Tỉnh Thái Nguyên được thành lập trên cơ sở hợp nhất tỉnh Thái Nguyên với tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 202/2025/QH15, ngày 12/6/2025 của Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Thái Nguyên là tỉnh thuộc vùng trung du miền núi Bắc Bộ, có diện tích là 8.375,2 km², dân số trên 1,8 triệu người. Tính đến tháng 10/2025, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên có 96 Đảng bộ trực thuộc (gồm có Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Công an tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh và 92 đảng bộ xã, phường), trong đó có 759 tổ chức cơ sở đảng (512 chi bộ cơ sở, 247 đảng bộ cơ sở), 40 đảng bộ bộ phận, 5.697 chi bộ trực thuộc với 140.429 đảng viên.

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007, Hội nghị Trung ương 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, công tác giám sát thường xuyên đã được các cấp ủy, tổ chức đảng từ Tỉnh ủy đến cơ sở quan tâm, thực hiện, đạt nhiều kết quả; góp phần duy trì kỷ cương, kỷ luật, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên. Thông qua giám sát thường xuyên nhiều cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra các cấp đã kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, chấn chỉnh sớm những biểu hiện vi phạm của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng. Đồng thời, cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy có nhận thức sâu sắc, rõ hơn về vai trò, ý nghĩa của công tác giám sát thường xuyên, không chỉ phát hiện sớm những tổ chức, cá nhân có biểu hiện vi phạm, mà còn có sự điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ trong lãnh đạo, chỉ đạo cho phù hợp với từng thời điểm, hoàn cảnh, điều kiện thực tế của địa phương, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Thông qua việc thực hiện giám sát thường xuyên, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 10.755 tổ chức đảng và 7.542 đảng viên, có 4.126 đảng viên là cấp ủy viên; giám sát đối với 4.823 tổ chức đảng và 12.022 đảng viên, có 7.837 đảng viên là cấp ủy viên các cấp; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 145 tổ chức đảng và 672 đảng viên, có 279 đảng viên là cấp ủy viên; thi hành kỷ luật 24 tổ chức đảng (*Khiển trách 16, Cảnh cáo 08*) và 1.152 đảng viên (*Khiển trách 783; Cảnh cáo 164; Cách chức 8, Khai trừ 197*), có 846 đảng viên là cấp ủy viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 04 đảng viên, kết quả giữ nguyên hình thức kỷ luật; giải quyết tố cáo đối với 88 đảng viên, qua giải quyết tố cáo đã thi hành kỷ luật 15 đảng viên có vi phạm. Các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy đã kiểm tra 259 tổ chức đảng và 48 đảng viên; giám sát chuyên đề 16 tổ chức đảng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giám sát thường xuyên còn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới, chất lượng, hiệu quả chưa đồng đều ở các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp. Chưa tăng cường giám sát thường xuyên tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy cùng cấp. Công tác giám sát thường xuyên của các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp còn hạn chế, chuyển biến chưa rõ nét, đồng đều; phạm vi và nội dung giám sát chưa toàn diện cả về lĩnh vực và đối tượng, chưa kịp thời phát hiện, xác định được dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên nên ngăn chặn, phòng ngừa từ sớm, từ xa hiệu quả chưa cao. Phương pháp công tác của một số cán bộ, công chức còn thiếu khoa học, chưa thường xuyên cập nhật, nghiên cứu thông tin, tài liệu, văn bản nên còn lúng túng, bị động trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra và cán bộ, đảng viên chưa coi trọng việc thực hiện giám sát thường xuyên, chưa dành nhiều thời gian cho việc thực hiện giám sát thường xuyên nên chưa kịp thời phát hiện những thông tin, diễn biến vi phạm tại các địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi; công tác thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên có nội dung còn mang tính hình thức, chưa toàn diện theo hướng “giám sát phải mở rộng” dẫn đến nắm bắt tình hình tại địa bàn phụ trách không đầy đủ, thiếu sâu sát nên không kịp thời phát hiện sớm để chấn chỉnh, khắc phục từ lúc mới nảy sinh; giải quyết một số vụ việc chậm, kéo dài gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất (bằng văn bản) kết quả giám sát thường xuyên của các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ, công chức chưa đầy đủ, kịp thời.

Việc thực hiện các phần mềm Ngành kiểm tra Đảng tại ủy ban kiểm tra các cấp còn lúng túng. Máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số không đảm bảo cấu hình theo quy định, đường truyền cũ. Nguồn lực phục vụ chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế. Dữ liệu chưa đầy đủ, tập trung, liên thông để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Định kỳ chưa đánh giá đầy đủ, kịp thời, sâu sát vai trò, trách nhiệm của các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo địa bàn, lĩnh vực được phân công. Công tác thi đua, khen thưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên chưa được quan tâm, chưa động viên được các cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc: *“đặt trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát trong giai đoạn hiện nay là khâu giám sát, phòng ngừa, tăng cường công tác nắm tình hình, cảnh báo phòng ngừa sai phạm”*.

Trước yêu cầu khách quan và tình hình thực tế của công cuộc đổi mới, công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn cách mạng mới, đòi hỏi cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện công tác giám sát theo tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, chuyển trọng tâm thực hiện tốt công tác giám sát bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp được tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả đúng định hướng, đúng quy định; gắn công tác giám sát với kiểm soát quyền lực; xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng; cùng với đó, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát; ứng dụng, cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát.

Để nâng cao chất lượng và đẩy mạnh công tác giám sát thường xuyên, trước hết, các cấp ủy Đảng và ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp cần tăng cường nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác giám sát thường xuyên; thực hiện đúng phương châm giám sát phải mở rộng; đảm bảo đúng quy định của Đảng, nâng cao chất lượng hiệu quả; tích cực bám sát địa bàn, sâu sát nắm chắc tình hình cơ sở; tập trung giám sát đối với những địa bàn quan trọng, phức tạp, những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, những vấn đề nổi cộm hoặc nơi người dân có nhiều bức xúc, báo chí phản ánh, dư luận xã hội quan tâm, có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng là ba cạnh cấu thành nên tam giác tác nghiệp của Ngành Kiểm tra Đảng, trong đó giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề giữ vai trò quan trọng. Việc tăng cường công tác nắm tình hình, giám sát thường xuyên, phát hiện và phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa không chỉ là nhiệm vụ cấp bách mà còn là yếu tố quyết định để

giữ vững niềm tin của Nhân dân với Đảng. Đây là trách nhiệm trước hết của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, nhất là người đứng đầu. Do đó, việc nắm tình hình và giám sát thường xuyên là yêu cầu cấp thiết, hoạt động không thể thiếu trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý. Đặc biệt, công tác giám sát thường xuyên sẽ góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra vi phạm; kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên từ khi còn mới manh nha, đồng thời phát hiện sớm những vấn đề bất cập của cơ chế chính sách nhằm kiến nghị kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Để tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 23/9/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Đề án ***“Nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhiệm kỳ 2025 - 2030”***.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Hệ thống các văn bản của Đảng

1.1. Văn bản của Trung ương

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
- Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007, Hội nghị Trung ương 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng;
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
- Văn bản của Ban Chấp hành Trung ương về hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; quy định những điều đảng viên không được làm; về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng⁽¹⁾.

¹ Các văn bản của Ban Chấp hành Trung ương: Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm.

- Các văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giám sát trong Đảng; về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm⁽²⁾.

- Các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng⁽³⁾.

1.2. Văn bản của tỉnh

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Quy chế làm việc, Chương trình hành động, Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

- Các văn bản của các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về phân công thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

- Căn cứ những yêu cầu đặt ra đối với cấp ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp về công tác giám sát thường xuyên.

2. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật

- Các văn bản của Quốc hội: Luật Thanh tra năm 2025, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật Tố cáo năm 2018 và sửa đổi bổ sung.

² Các văn bản của Bộ Chính trị: Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 179-QĐ/TW, ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

- Văn bản của Ban Bí thư: Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

³ Các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Trung ương: Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW, ngày 20/3/2025 về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Kế hoạch số 227-KH/UBKTTW, ngày 23/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện một số chuyên đề công tác trọng tâm năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư...

- Các văn bản của Chính phủ: Nghị định số 216/2025/NĐ-CP, ngày 05/8/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP, ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP, ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT THƯỜNG XUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, tính dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng. Tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức và hành động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác giám sát thường xuyên. Từng bước hoàn thiện nội dung, phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng

- Làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hiệu quả công tác nắm tình hình, giám sát thường xuyên; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện công tác giám sát.

- 100% cấp ủy, tổ chức đảng ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên trực tiếp theo dõi địa bàn.

- 100% cấp ủy, tổ chức đảng ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung giám sát thường xuyên việc thực hiện các nghị quyết quan trọng, trụ cột và những vấn đề nổi cộm, dễ phát sinh tiêu cực.

- Trong năm, chủ động bố trí thời gian để giám sát thường xuyên, nắm tình hình, phải bố trí thời gian tham dự các hội nghị, cuộc họp của cấp ủy, ban thường vụ; tổ chức đảng đối với 100% địa bàn được phân công.

2.2. Đối với các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy

- 100% các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy (Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Ban Nội chính, Văn phòng Tỉnh ủy) và cấp xã (Ban xây dựng đảng và Văn phòng cấp ủy) ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung giám sát thường xuyên việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng thuộc lĩnh vực công tác do cơ quan mình phụ trách.

- 100% các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, chuyên viên trực tiếp theo dõi địa bàn và ban hành Quy chế về công tác địa bàn của cơ quan. Định kỳ, báo cáo bằng văn bản về tình hình, kết quả công tác, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị với Lãnh đạo cơ quan.

- Trong năm, chủ động bố trí thời gian để giám sát thường xuyên, nắm tình hình, phải bố trí thời gian tham dự các hội nghị, cuộc họp của cấp ủy, ban thường vụ; tổ chức đảng đối với 100% địa bàn được phân công.

2.3. Đối với ủy ban kiểm tra các cấp

- Tham mưu, thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Đảng.

- Đầu nhiệm kỳ và hằng năm, 100% ủy ban kiểm tra ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và cấp mình; các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm như: công tác cán bộ, tài chính - tài sản; quản lý tài nguyên, khoáng sản; đầu tư, xây dựng, đất đai...

- 100% ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên ủy ban, cán bộ, chuyên viên trực tiếp theo dõi địa bàn và ban hành Quy chế, quy định về công tác địa bàn của cơ quan. Định kỳ, báo cáo bằng văn bản về tình hình, kết quả công tác, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị với Lãnh đạo cơ quan.

- 100% thực hiện đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng hiệu quả công nghệ giám sát; ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý, khai thác dữ liệu, chuyển công tác kiểm tra, giám sát từ cách làm truyền thống sang “giám sát, kiểm tra trên dữ liệu”.

- 100% cán bộ làm công tác kiểm tra tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác giám sát, kiểm tra.

II. NHIỆM VỤ

1. Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện kỹ năng chuyên môn, nâng cao chất lượng nghiên cứu các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo nền tảng vững chắc trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

- Giám sát thường xuyên qua phần mềm giám sát, hệ thống thông tin, nền tảng phân tích dữ liệu số; nghiên cứu, phân tích, xử lý văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên, trước hết là đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn, kịp thời báo cáo, tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến địa bàn.

- Chủ động theo dõi, nắm tình hình toàn diện đối với địa bàn, kịp thời khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đồng thời sớm phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên, trước hết là tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại địa bàn được phân công theo dõi; thu thập, tập hợp tài liệu để xây dựng hồ sơ địa bàn.

- Chủ động phối hợp trong việc nắm tình hình; bố trí thời gian tham dự các hội nghị, cuộc họp của cấp ủy, ban thường vụ; tổ chức đảng của địa bàn được phân công theo quy định; làm việc với tổ chức, cá nhân khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đối với tổ chức đảng, đảng viên được phân công theo dõi để đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ giám sát thường xuyên theo quy định.

- Tham mưu, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy về nội dung nhận xét, thẩm định nhân sự dự kiến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, quy hoạch, luân chuyển, điều động, chỉ định, khen thưởng, thăng quân hàm đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý và một số chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ ở địa bàn.

- Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và việc thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát và quyết định kỷ luật của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đối với địa bàn được theo dõi. Tham gia ý kiến đối với người đứng đầu tổ chức đảng, lãnh đạo địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác xây dựng Đảng.

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giám sát của Đảng (Ủy ban Kiểm tra) với giám sát của chính quyền (Hội đồng Nhân dân), của Mặt trận Tổ quốc và của Nhân dân; thu thập, lắng nghe ý kiến phản hồi từ cơ sở để nắm bắt tình hình thực tế; tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch công tác; tham gia phục vụ các hội nghị, đoàn công tác của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên. Chú trọng giám sát thường xuyên người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tập trung giám sát thường xuyên việc chấp hành các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về các nội dung, lĩnh vực sau:

2.1. Việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước

Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh về phát triển đất nước, địa phương được ban hành, trọng tâm là các nghị quyết, kết luận⁴ quan trọng, trụ cột; trong phòng, chống lãng phí để sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong các lĩnh vực như: (1) Quản lý, sử dụng ngân sách chi thường xuyên; (2) Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; (3) Quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp nhà nước; (4) Quản lý, sử dụng cơ sở nhà đất; (5) Quản lý nhà nước về đất đai; (6) Quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản; (7) Công tác quy hoạch đất đai, xây dựng, khoáng sản, năng lượng; (8) Công tác cán bộ, tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động khu vực nhà nước... được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, có hiệu quả, với mục tiêu cao nhất là đảm bảo đời sống Nhân dân.

2.2. Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ

Giám sát việc hoàn thiện, cụ thể hóa, quy chế hóa nguyên tắc tập trung dân chủ trong từng lĩnh vực, từng mặt công tác xây dựng Đảng, nhất là việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc cho phù hợp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và liên thông với quy chế làm việc của cấp ủy cấp trên và quy định của Trung ương có liên quan; xây dựng quy chế tổ chức và quản lý sinh hoạt tư tưởng; quy trình chuẩn bị, thảo luận, thông qua nghị quyết của các cấp ủy; quy định về việc xem xét, kết luận các đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

⁴ Kết luận số 203-KL/TW, ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị về tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2025, tạo đà vững chắc cho tăng trưởng bền vững ở mức hai con số trong giai đoạn tiếp theo và tổng kết Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 01/11/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chỉ thị số 53-CT/TW, ngày 26/10/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ...

Giám sát trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ chủ chốt trong việc áp dụng nguyên tắc tập trung dân chủ, đi đôi với giữ vững và chủ động, tích cực phòng, chống tình trạng xa rời nguyên tắc này, trước hết là trách nhiệm nêu gương, trách nhiệm trong thực hiện các nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình; chú ý việc thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2.3. Việc ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình để chỉ đạo kiểm tra làm rõ và kết luận đối với một số vụ việc mà dư luận quan tâm; chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức và cán bộ, đảng viên vi phạm, nhất là các hành vi lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng, trục lợi cá nhân, vi phạm nguyên tắc, quy chế, quy trình trong công tác cán bộ; thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm của các tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra và qua các kỳ hội nghị kiểm điểm cuối năm đối với tập thể, cá nhân.

2.4. Việc thực hiện quy định về nêu gương và quy định về những điều đảng viên không được làm

Chú trọng giám sát việc quán triệt, triển khai các nội dung cơ bản của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quy định về những điều đảng viên không được làm; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của đảng viên; về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.5. Đối với công tác tổ chức và cán bộ

Tập trung giám sát quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, trong đó chú trọng giám sát trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ về thực hiện các quy định, quy trình, số lượng, chất lượng tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ; công tác đánh giá, quy hoạch cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; công tác điều động, luân chuyển cán bộ; việc phân công, phân cấp quản lý cán bộ; thực hiện chính sách cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

2.6. Việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Theo dõi công tác tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào việc tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước một cách chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; quản lý chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

Theo dõi việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập, niêm yết công khai bản kê khai tài sản; kê khai rõ nguồn gốc tăng, giảm tài sản, thu nhập trong năm.

2.7. Về công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và công tác bảo vệ Đảng

Tập trung theo dõi chất lượng công tác tham mưu giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật. Theo dõi, chỉ đạo xử lý kịp thời các vụ án tham nhũng và vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường phối hợp, liên thông thông tin giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát và tổ chức đảng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, nội chính, điều tra, truy tố, xét xử; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, chính xác, kịp thời, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát toàn diện và hiệu quả trong toàn hệ thống chính trị.

2.8. Các lĩnh vực nhạy cảm, gây bức xúc

Trong quản lý sử dụng đất và đầu tư xây dựng cơ bản tập trung vào các nội dung: Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, thực hiện cơ chế chính sách, thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất (không phù hợp quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng; miễn giảm tiền sử dụng đất trái quy định... gây thất thoát ngân sách); việc bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

3. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên của Đảng gắn với vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

4. Đổi mới phương pháp giám sát thường xuyên theo hướng đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp giám sát trong Đảng với giám sát của Nhà nước, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và giám sát của Nhân dân.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, tăng cường cán bộ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng; bảo đảm chế độ, chính sách theo quy định.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhóm giải pháp chung

1.1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về công tác giám sát thường xuyên

Công tác giám sát thường xuyên phải được triển khai thực hiện trên cơ sở bám sát nhiệm vụ chính trị và thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy đảng đối với công tác này. Tiếp tục khẳng định công tác giám sát thường xuyên là một trong những chức năng, phương thức lãnh đạo của Đảng, bộ phận quan trọng trong chỉnh thể công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ của toàn Đảng bộ, trước hết là của cấp ủy và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác giám sát thường xuyên. Mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu, phải gương mẫu, đi đầu, tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên để giữ gìn uy tín, củng cố niềm tin của Nhân dân. Phải kiên định, kiên quyết, kiên trì trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không lùi bước trước bất cứ khó khăn nào.

1.2. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác giám sát thường xuyên

Tập trung giám sát thường xuyên tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng.

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác giám sát thường xuyên của Tỉnh ủy, các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên. Đổi mới phương pháp giám sát thường xuyên trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc, phương pháp công tác đảng; công khai, dân chủ, cụ thể, dễ thực hiện và được quy chuẩn hoá, nhằm chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên. Tăng cường giám sát thường xuyên việc tổ chức triển khai thực hiện các thông báo kết luận, kiến nghị qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; bảo đảm các nội dung kết luận, kiến nghị được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

1.3. Tăng cường công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên

Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trao đổi thông tin và tuyên truyền, phổ biến về kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên giữa các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp với các cơ quan tư pháp, thanh tra, kiểm toán và các cơ quan báo chí. Tăng cường sự phối hợp giữa công tác giám sát trong Đảng với công tác giám sát của Hội đồng nhân dân và giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp để tăng cường sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp, lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên. Coi trọng sơ kết, tổng kết việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan, tổ chức liên quan để rút kinh nghiệm và đề ra chủ trương, biện pháp thực hiện đạt kết quả trong từng thời gian cụ thể.

1.4. Chỉ đạo nghiên cứu xây dựng quy định và tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác giám sát thường xuyên trong Đảng

Quan tâm chỉ đạo nghiên cứu xây dựng quy định về công tác giám sát thường xuyên, thống nhất với quy định của Trung ương; cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác giám sát thường xuyên bảo đảm khoa học, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi; trong đó, tập trung vào các cơ chế, biện pháp chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy viên, tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp về công tác giám sát thường xuyên để đội ngũ này nâng cao nhận thức và thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm được giao.

Các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp cần thường xuyên tổ chức các hội nghị sơ kết, tọa đàm bằng nhiều hình thức thích hợp về thực hiện kỹ năng công tác giám sát thường xuyên để rút kinh nghiệm và đề ra chủ trương, biện pháp, hình thức thích hợp để việc nắm tình hình có chất lượng, hiệu quả.

1.5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu công tác giám sát thường xuyên

Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấy rõ trách nhiệm của mình trước Đảng, trước Nhân dân, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, am hiểu pháp luật, sử dụng hiệu quả công nghệ số, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu “*trong sáng như gương, sắc bén như gươm*”; chủ động tham mưu, đề xuất tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có đủ năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Thường xuyên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng năng lực giám sát chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, nhất là cán bộ kiểm tra, tập trung kỹ năng phân tích dữ liệu, kỹ năng giám sát các lĩnh vực phức tạp. Thành lập các Tổ công tác, Tổ chuyên gia hỗ trợ nhằm đôn đốc, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện; kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, nhanh chóng đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Phân công nhiệm vụ, quy định rõ chế độ báo cáo; gắn trách nhiệm theo dõi địa bàn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, đơn vị phụ trách.

1.6. Quan tâm trao đổi, nghiên cứu các thông tin để tăng cường kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

Tăng cường nghiên cứu các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và việc trao đổi chia sẻ thông tin giúp công tác giám sát thường xuyên sớm có định hướng nghiên cứu, củng cố, bổ sung tài liệu khẳng định có hay không có dấu hiệu vi phạm; sử dụng những thông tin của các cơ quan chức năng sẽ tiết kiệm thời gian, bảo đảm tính kịp thời và tránh phiền hà cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên thông qua nắm tình hình địa bàn, lĩnh vực thông qua đơn, thư phản ánh, tố cáo. Đây là một kênh thông tin quan trọng để phát hiện dấu hiệu vi phạm, trong đó nhiều đơn, thư tố cáo giấu tên, mạo tên chứa đựng hàm lượng thông tin về sai phạm của đảng viên rất lớn. Theo quy định không giải quyết những đơn, thư tố cáo giấu tên, mạo tên nhưng qua thực tế nhiều nơi đã tiến hành nắm tình hình, kết hợp với các nguồn thông tin khác để tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và thu được kết quả khá tốt.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên thông qua việc nắm tình hình từ cấp ủy nơi đảng viên cư trú. Nội dung này cần chú ý tới những thông tin có dấu hiệu vi phạm về phẩm chất đạo đức, lối sống, sinh hoạt, bất minh về kinh tế, tài sản của đảng viên thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách để làm cơ sở đề xuất kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có biện pháp để quản lý chặt chẽ đảng viên ngoài giờ làm việc ở cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội. Từ trước đến nay, Đảng ta luôn khẳng định: Báo chí là kênh thông tin quan trọng góp phần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nên phát hiện dấu hiệu vi phạm là một trong những chức năng của báo chí. Thực tế cũng chứng minh nhiều vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên do quần chúng phát hiện và cung cấp thông tin. Khi khai thác thông tin từ nguồn này cần chú ý phân biệt dư luận xã hội với tin đồn để tránh hiện tượng tạo dựng thông tin giả mạo trong cộng đồng. Đặc biệt, cần chú ý biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin, tránh lộ lọt danh tính người cung cấp thông tin.

2. Nhóm giải pháp cụ thể

2.1. Rà soát, bổ sung thông báo phân công nhiệm vụ, trong đó quy định rõ chế độ dự hội nghị, nghiên cứu tài liệu và chế độ báo cáo định kỳ để có cơ sở cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo địa bàn, lĩnh vực được phân công.

2.2. Quán triệt, triển khai đầy đủ các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu nắm vững các quy định của Đảng, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra các cấp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Đặc biệt chú trọng về quan điểm, nguyên tắc, phương pháp, quy trình triển khai nhiệm vụ giám sát thường xuyên. Trên cơ sở đó tổ chức thực hiện một cách phù hợp, sâu sát, hiệu quả tại địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

2.3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh là bí thư các Đảng ủy xã, phường và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy hoặc trực tiếp phụ trách các sở, ban, ngành cấp tỉnh phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên, thay đổi cách nhìn nhận, đánh giá nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác này. Định kỳ có báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách, kịp thời chỉ đạo khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2.4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra các cấp trong công tác tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

Phối hợp Văn phòng cấp ủy tham mưu Ban Thường vụ cấp ủy phân công nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo dõi địa bàn, lĩnh vực cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; các ban xây dựng Đảng, Văn phòng cấp ủy khi cần thiết tham khảo ý kiến Ủy ban Kiểm tra trước khi ban hành thông báo phân công nhiệm vụ giám sát thường xuyên cho tập thể lãnh đạo và cán bộ, công chức. Ủy ban Kiểm tra chủ động giúp Ban Thường vụ cấp ủy quán triệt, triển khai đầy đủ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của cấp ủy cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ giúp các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ, công chức nhận thức đầy đủ, toàn diện về công tác kiểm tra, giám sát.

Định kỳ hằng năm, theo dõi, đánh giá việc chấp hành chế độ báo cáo của các đồng chí cấp ủy viên cùng cấp, giúp Ban Thường vụ cấp ủy tổng hợp báo cáo đánh giá tổng quát, toàn diện, sâu sát kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

2.5. Tăng cường phối hợp giữa các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

2.6. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, thực hiện hiệu quả việc "giám sát trên dữ liệu", góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác giám sát thường xuyên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Trọng tâm là tăng cường đầu tư nguồn lực phục vụ chuyển đổi số ngành Kiểm tra, đầu tư, nâng cấp trang thiết bị máy tính, đường truyền góp phần thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Trong quá trình giám sát thường xuyên nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thì kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về nội dung, đối tượng có biểu hiện vi phạm với Ủy ban Kiểm tra để tiến hành kiểm tra. Qua đó kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với các trường hợp sai phạm nhằm duy trì kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án dự kiến: Khoảng 4,7 tỷ đồng.

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước.

V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, sự đoàn kết thống nhất và bảo đảm thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, tránh các nguy cơ sai lầm về đường lối, quan liêu, xa dân của đảng cầm quyền, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đảng.

2. Tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức và hành động trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, trước hết là trong cấp ủy, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Từng bước hoàn thiện quan điểm, nội dung, phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới.

3. Kịp thời đánh giá đúng ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy; phát hiện, làm rõ thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm minh khi có vi phạm, góp phần xây dựng Đảng

trong sạch, vững mạnh; phục vụ việc tổng kết thực tiễn, nhân rộng những nhân tố mới, bổ sung, hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, tiêu cực. Định kỳ báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên theo quy định về tình hình thực hiện nhiệm vụ giám sát.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Đề án thực hiện trong 5 năm (*từ tháng 12 năm 2025 đến năm 2030*). Sơ kết thực hiện Đề án vào năm 2028, tổng kết thực hiện Đề án vào năm 2030.

II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, chỉ đạo theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án; ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định; xem xét, cho ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung, vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

2. Căn cứ Đề án của Tỉnh ủy các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận tổ quốc, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả. Chỉ đạo phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Đề án đến các tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án trong toàn đảng bộ; chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh tích cực tuyên truyền sâu rộng nội dung Đề án, tạo đồng thuận trong nhận thức và quá trình triển khai thực hiện Đề án. Đồng thời, chỉ đạo trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp xã lồng ghép nội dung công tác kiểm tra, giám sát vào chương trình đào tạo sơ cấp chính trị.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án. Định kỳ hằng quý, hằng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ tổng hợp kết quả thực hiện Đề án để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Triển khai tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy mở các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giám sát thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra các cấp.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy) theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra TW,
- Văn phòng TW Đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

UBKTTU/216

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Trịnh Xuân Trường